TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 375/2025/HS-PT
Ngày: 31 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Ngọc Tuyền.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lưu Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh T - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 317/2025/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2025 đối với các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1, do có kháng cáo của các bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2025/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Sơn L, sinh ngày 05/8/1991 tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (nay là Ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Sơn H và bà Mai Kim H1; chưa vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: (1) Ngày 06 tháng 7 năm 2009, bị Công an xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng, số tiền 350.000 đồng; (2) Ngày 24 tháng 12 năm 2009, bị Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26 tháng 8 năm 2014; (3) Ngày 04 tháng 5 năm 2022, bị Công an huyện H, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng rượu, bia gây mất trật tự công cộng, số tiền 1.500.000 đồng; bị bắt, tạm giam: Không; có mặt.

2. Nguyễn Văn T1, sinh ngày 01/01/1995 tại Đồng Tháp. Nơi cư trú: Ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (nay là Ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp); nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo:

Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H2 và bà Trần Thị N; chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không; có mặt.

- *Bị hại có kháng cáo:* Anh Thì Văn S, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1999; nơi cư trú: Ấp G, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (nay là Ấp G, xã T, tỉnh Đồng Tháp); có mặt.

Ngoài ra không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29 tháng 11 năm 2024, Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1, Phan Văn V, Nguyễn Trung T2 và một số người nhậu tại nhà T1. Lê Sơn L nghỉ nhậu và cho rằng Thì Văn Lý H3 nói xấu L trên mạng xã hội Facebook nên vào khoảng 19 giờ cùng ngày, Lê Sơn L điều khiển xe mô tô đến chỗ Thì Văn Lý H3 đang ngồi nhậu tại trại gà của Võ Vũ L1 thuộc ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (nay là ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp); L dùng tay đánh 01 cái vào mặt bên trái của H3, sau đó tiếp tục dùng ghế nhựa màu đỏ gần đó đánh 02 (hai) cái vào hông sườn bên trái của H3, được Vũ L1 can ngăn thì L bỏ đi, H3 bỏ chạy và gọi điện thoại cho mẹ là bà Lê Thị Đ biết. Thì Văn S là anh trai của H3 nghe tin H3 bị đánh nên tìm đến. Cùng lúc này, Nguyễn Văn T1, Phan Văn V và Nguyễn Trung T2 hay tin Sơn L cải nhau với người khác nên điều khiển xe mô tô đến để can ngăn.

Khi đến quán N3 thuộc ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (nay là ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp); S không gặp H3 mà chỉ gặp Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1, Phan Văn V. L và T1 không quen biết, không mâu thuẫn gì với S. L dùng tay trái nắm cổ áo S và hỏi "bênh thằng H3 hả?", "muốn gì?" thì S trả lời "Em đâu có muốn gì đâu anh L". L liền dùng tay trái nắm cổ áo và kêu S quỳ xuống nhưng S không chịu nên L dùng tay phải lấy cục gạch ống trong chậu kiểng đánh vào đầu S nhưng S né được nên không trúng. Tiếp tục L cầm cục đá định đánh S nhưng chưa đánh được; T1 nhảy vào dùng tay đánh vào đầu, lưng, vai S khoảng 05 - 06 cái. L nắm cổ áo, đè đầu S xuống, T1 dùng tay đánh S trúng vùng đầu và sau gáy dẫn đến S té quỵ hai đầu gối xuống mặt đường nhựa trước quán Tỷ M gây thương tích vùng gối phải. T1 siết cổ từ đằng sau của S, L nắm cổ áo S kéo qua cột đèn đối diện quán Tỷ M và L dùng tay đánh S 4- 5 cái. Sau đó, S thoát ra được và bỏ chạy. L lấy 01 khúc cây gỗ tre dài khoảng 02 mét đánh hướng ngang trúng vào lưng S 01 cái. Nguyễn Trung T2, Nguyễn Hữu N1, can ngăn; H3 và S bỏ chạy.

Lê Sơn L gặp nên kêu Nguyễn Chí K điều khiển xe mô tô chở L cầm 01 con dao đuổi theo S và H3; Nguyễn Văn T1, Phan Văn V cũng chạy theo đến khu thu mua phế liệu thuộc ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (nay là ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp). S dừng tại nhà người dân cầm khúc cây gỗ (củi) chọi về

phía nhóm Lê Sơn L. K lấy cây gỗ (xăng vuông dài khoản 20 cm). Tính lấy cây gỗ tre dài khoảng 01 mét, T1 lấy cây gỗ vuông dài khoảng 2m chặn đầu đường, S cầm 01 cái leng. Sau đó được mẹ của S là bà Lê Thị Đ can ngăn, S bỏ chạy vào quán N4 thuộc ấp A, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (nay là ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp), còn H3 chạy về nhà gần đó; khi lực lượng công an đến nhóm Lê Sơn L giải tán đi về. H3 và S được người nhà đưa đến điều trị tại Bệnh viện Đ1.

Ngày 15 tháng 12 năm 2024, Thì Văn S, Thì Văn Lý H3 làm đơn yêu cầu xử lý hình sự người gây thương tích cho S, H3.

- Tại Biên bản ngày 17 tháng 02 năm 2025, kiểm tra điện thoại Thì Văn Lý H3 đang sử dụng; trong tài khoản Facebook trên trang cá nhân của tài khoản "Lý Hải", Thì Văn Lý H3 đang sử dụng không có thông tin, nội dung đăng tải việc H3 có lời lẽ xúc phạm đối với Lê Sơn L.

- Tại Biên bản kiểm tra điện thoại Lê Sơn L đang sử dụng; trong tài khoản Facebook trên trang cá nhân của tài khoản TLâm Zazet, Lê Sơn L đang sử dụng không có thông tin thể hiện Thì Văn L2 Hải đăng tải nội dung có lời lẽ xúc phạm đối với Lê Sơn L.

Cơ quan điều tra cho nhận dạng qua đoạn video, Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1, Thì Văn S, Phan Văn V, Nguyễn Trung T2 đã nhận dạng được người đánh Thì Văn S gây thương tích là Lê Sơn L và Nguyễn Văn T1.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 359/KLTTCT-TTPYĐT ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đ kết luận Thì Văn S:

+ Vùng trán phải, lưng không phát hiện dấu vết tổn thương, không cho tỷ lệ phần trăm.

+ 02 sẹo vết thương phần mềm mặt trước gối phải, kích thước trung bình. Mỗi sẹo 02%.

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp ý, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Thì Văn S tại thời điểm giám định là 04% (Bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

+ Kết luận khác: Các tổn thương trên do vật tày gây ra; Cơ chế hình thành tổn thương do ngoại lực tác động.

+ Chiều hướng tác động tổn thương, mặt trước gối phải từ trước ra sau.

+ Vùng trán phải, vùng lưng không phát hiện dất vết tổn thương nên không xác định được chiều hướng tác động.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 360/KLTTCT-TTPYĐT ngày 07 tháng 01 năm 2025 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đ kết luận Thì Văn Lý H3:

+ Vùng mặt trái, ngực trái, lưng trái không phát hiện dấu vết tổn thương, không cho tỷ lệ phần trăm.

+ Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp ý, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Thì Văn Lý H3 tại thời điểm giám định là 00% (Không phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác: Chấn thương phần mềm vùng mặt trái, ngực trái, lưng trái do vật tày gây ra. Cơ chế hình thành vết thương do ngoại lực tác động. Do không phát hiện dấu vết tổn thương nên không xác định được chiều hướng tác động.

* Ngày 26 tháng 3 năm 2025, Phòng K1 Công an tỉnh Đ có văn bản trả lời từ chối giám định đối với 01 tệp video có tên 6437445942960.mp4 không đúng tên tệp so với Quyết định trưng cầu giám định và tệp video được dùng 01 thiết bị (điện thoại di động) có chế độ ghi màn hình của điện thoại ghi lại video, hình ảnh đang phát video, hình ảnh của nội dung vụ việc.

* Vật chứng thu giữ:

- 03 mảnh vỡ của viên gạch ống; 01 cục đá trọng lượng 700 gram (đã qua sử dụng).

- 01 khúc cây gỗ tre khô, dài 150cm, trọng lượng 0,8kg (đã qua sử dụng)

- 01 con dao tự chế, chiều dài từ cán đến mũi dao là 63cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 37cm, cán dao bằng gỗ tròn dài 26cm, trọng lượng 0,4kg (đã qua sử dụng).

- 01 cái ghế nhựa có tay cầm màu đỏ (đã qua sử dụng), đây là tài sản của Võ Văn L3.

- 01 cái len bằng kim loại, có chiều dài từ cán đến lưỡi len là 95cm, phần lưỡi len dài 28cm, cán len bằng kim loại hình tròn, tổng trọng lượng 1,5kg (đã qua sử dụng).

- 03 khúc củi khô, tổng trọng lượng 0,4kg (đã qua sử dụng).

- 01 USB nhãn hiệu SAMSUNG 4 USB 3.1 có chứa 01 file video, có tên 6437445942 – MP4 file, kích thước 3,973 KB, thời lượng 01 phút 19 giây, ngày 24/3/2025. Sau giám định được niêm phong trong phong bì trắng dán kín, niêm phong, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của "Phòng K1 Công an tỉnh Đ" và có chữ ký, họ tên Hứa Văn N2, Hồ Tuấn A.

Trong khi rượt theo S và H3, T1 cầm 01 cây gỗ tre dài khoảng 90cm, K cầm 01 cây gỗ loại xăng vuông dài khoảng 20cm, T2 cầm 01 cây gỗ tre dài khoảng 01 mét, nhưng tất cả đã ném bỏ xung quanh khu vực xảy ra vụ việc. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm được.

Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 và bị hại Thì Văn S thống nhất thoả thuận, mỗi bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng, trong đó bị cáo L đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự số tiền 656.000 đồng, cho nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 30 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 288, 587, 590 của Bộ luật Dân sự, buộc các bị cáo Lê Sơn L và Nguyễn Văn T1 có nghĩa vụ liên đới trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Thì Văn S số tiền 30.000.000 đồng, trong đó bị cáo L bồi thường 14.344.000 đồng và bị cáo T1 bồi thường 15.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2025/HS-ST ngày 17/9/2025, Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Sơn L và Nguyễn Văn T1 đồng phạm Tội cố ý gây thương tích.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Sơn L 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, về vật chứng, về án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ của người được thi hành án, người phải thi hành án, thời hiệu thi hành án theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/9/2025 các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị đình chỉ vụ án.

Ngày 24/9/2025, bị hại Thì Văn S có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị đình chỉ vụ án đề ngày 23/9/2025 và đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 đề ngày 23/9/2025.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 thống nhất với tội danh "Cố ý gây thương tích" mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo. Do bị hại S rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các bị cáo nên các bị cáo L, T1 đề nghị đình chỉ vụ án. Bị hại S xin rút toàn bộ kháng cáo. Về trách nhiệm dân sự, các bị cáo L và T1 đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại S số tiền 160.000.000 đồng (gồm số tiền mặt đã giao nhận xong theo biên nhận nhận tiền ngày 24/9/2025).

Bị hại Thì Văn S trình bày sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền là 160.000.000 đồng (gồm số tiền mặt đã giao nhận xong theo biên nhận nhận tiền ngày 24/9/2025) nên bị hại S có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối

với các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 và việc bị hại rút yêu cầu là tự nguyện, không bị ép buộc. Bị hại S không yêu cầu các bị cáo L, T1 bồi thường thiệt hại thêm.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1, bị hại Thì Văn S có đơn kháng cáo đề nghị đình chỉ vụ án, bị hại Thì Văn S có đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo L, T1, bị hại S xin rút kháng cáo, bị hại vẫn giữ nguyên đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các bị cáo L, T1. Tuy nhiên hai bị cáo bị khởi tố và xét xử theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có tính chất côn đồ, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và răn đe phòng ngừa chung, nên đề nghị không chấp nhận. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1, người bị hại Thì Văn S nộp trong thời hạn và đúng thủ tục quy định của pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo. Lời khai nhận tội của các bị cáo L, T1 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm đủ cơ sở xác định giữa bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 và bị hại Thì Văn S không mâu thuẫn với nhau từ trước nhưng vì các bị cáo có tính chất côn đồ nên các bị cáo dùng tay đánh nhiều cái trúng vùng đầu, lưng, vai và nắm cổ áo đè đầu S xuống dẫn đến S té quỵ hai gối xuống mặt đường nhựa gây 02 sẹo vết thương phần mềm mặt trước gối phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể 04%.

[2] Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét đơn xin rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 của bị hại Thì Văn S, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[3.1] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Sơn L 07 (bảy) tháng tù và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo.

[3.2] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/9/2025 các bị cáo L và T1 có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị đình chỉ vụ án. Ngày 24/9/2025, bị hại Thì Văn S có đơn kháng cáo với nội dung đề nghị đình chỉ vụ án và đơn xin rút yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1.

[3.3] Vụ án này được khởi tố theo yêu cầu của bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Thì Văn S giữ nguyên đơn xin được rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1. Do bị hại Thì Văn S rút yêu cầu khởi tố đối với các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 và việc bị hại rút yêu cầu khởi tố là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, cưỡng bức trái ý muốn của bị hại, các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1, bị hại Thì Văn S xin rút toàn bộ kháng cáo. Căn cứ vào khoản 2 Điều 155, Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án hình sự sơ thẩm số 22/2025/HS-ST ngày 17/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1.

[3.4] Việc hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1 là do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Những ý kiến, quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị không chấp nhận việc rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xét tại Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự quy định "chỉ được khởi tố vụ án hình sự về các tội phạm quy định tại khoản 1 các Điều 134… Trường hợp người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu thì vụ án phải được đình chỉ". Đây là vụ án khởi tố theo yêu cầu của người bị hại và bị hại đã rút yêu cầu khởi tố, Điều 155 không quy định nếu khởi tố theo điểm i mà rút yêu cầu không được đình chỉ. Do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5] Vụ án bị đình chỉ do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên bị hại S đã yêu cầu khởi tố phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 155; Điều 359; điểm d khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận việc bị hại Thì Văn S, là người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2025/HS-ST ngày 17/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Đồng Tháp về tội phạm, hình phạt và đình chỉ vụ án đối với các bị cáo Lê Sơn L, Nguyễn Văn T1.

Bị hại Thì Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tối cao (Vụ GĐ-KT 1);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng TT, KT và THA TAT;
- TAND-VKSND khu vực 12 - Đồng Tháp;
- Phòng THADS Khu vực 12 - Đồng Tháp;
- Các bị cáo; bị hại;
- Lưu: VT, HS (Hạnh).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Ngọc Tuyền